

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 220/2008/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành phí thẩm định cấp quyền sử
dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH 10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định Pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định Pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 46/2008/NQ-HĐND ngày 11/7/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X - kỳ họp thứ 16,

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 1748/STC-QLGCS ngày 25/7/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Đối tượng nộp phí:

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và hộ gia đình có đăng ký nộp hồ sơ cấp quyền sử dụng đất có nhu cầu hoặc cần phải thẩm định hồ sơ theo quy định.

2. Đơn vị thu phí:

Các cơ quan, đơn vị có chức năng thẩm định hồ sơ cấp quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Mức thu phí:

a) Đối với trường hợp cấp lần đầu hồ sơ cấp quyền sử dụng đất:

a1) Tổ chức là cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: 500.000 đồng/hồ sơ;

a2) Tổ chức là đơn vị sản xuất kinh doanh:

- Đất có diện tích dưới 1 ha: 600.000 đồng/hồ sơ;

- Đất có diện tích từ 1 ha đến dưới 2 ha: 1.000.000 đồng/hồ sơ;

- Đất có diện tích từ 2 ha đến dưới 5 ha: 2.000.000 đồng/hồ sơ;

- Đất có diện tích từ 5 ha đến dưới 10 ha: 3.000.000 đồng/hồ sơ;

- Đất có diện tích từ 10 ha đến dưới 20 ha: 4.000.000 đồng/hồ sơ;

- Đất có diện tích từ 20 ha trở lên: 5.000.000 đồng/hồ sơ;

a3) Hộ gia đình, cá nhân:

- Đối với đất làm trang trại của hộ gia đình: 200.000 đồng/hồ sơ;

- Các phường thuộc thành phố và thị trấn các huyện: 40.000 đồng/hồ sơ;

- Các xã còn lại: 20.000 đồng/hồ sơ.

b) Đối với trường hợp cấp đổi, cấp lại hồ sơ cấp quyền sử dụng đất mức thu bằng 50% của hồ sơ cấp lần đầu.

Điều 2. Quản lý và sử dụng phí:

1. Đối với các tổ chức: Cơ quan thu phí được để lại 30% tổng số tiền phí thu được để chi phí cho việc cấp quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước, số tiền phí còn lại (70%) đơn vị thu phí nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Đối với hộ gia đình, cá nhân:

- Đối với đất làm trang trại: Cơ quan thu phí được để lại 50% tổng số tiền phí thu được để chi phí cho việc cấp quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước, số tiền phí còn lại (50%) đơn vị thu phí nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Đối với hồ sơ cấp quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân: Cơ quan thu phí được để lại toàn bộ (100%) số tiền phí thu được để chi phí cho việc cấp quyền sử dụng đất theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Số tiền phí được để lại trong năm, sau khi quyết toán đúng chế độ, nếu sử dụng không hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

3. Cơ quan thu phí phải thực hiện thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất theo đúng quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 và Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước về phí, lệ phí.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 81/2004/QĐ-UBND ngày 10/3/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các

huyện, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế